Thứ Năm, Ngày 20 Tháng 4 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Chật vật"

▶ Thị trường chứng khoán tăng nhẹ trong phiên hôm nay. Dòng tiền lại mất hút khi giá trị giao dịch khớp lệnh trên HOSE về mức thấp nhất trong hơn 2 tháng.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.27 điểm (+0.03%), đạt 1,049.25 điểm; HNX-Index tăng 0.76 điểm (+0.37%), đạt 206.61 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 6.62 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 332.58 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 52.64 tỷ đồng, tập trung ở STB, HPG.

▶ VHM (+0.60%), BID (+0.45%), GAS (+0.42%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VPB (-1.78%), MSN (-0.89%), VCB (-0.23%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch trong sắc xanh phiên hôm nay. Bảo hiểm, Tiện ích, Ô tô phụ tùng là 3 nhóm ngành tăng mạnh nhất: BVH, PGV, HAX.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường giằng co quanh tham chiếu với thanh khoản dường như mất hút. Tâm lý thận trọng vẫn chi phối giới đầu tư khiến giao dịch trở nên ảm đạm. Mùa công bố KQKD đã đến và giới đầu tư đang đánh giá lại triển vọng doanh nghiệp. Thêm vào đó, cả nước cũng sắp bước vào kỳ nghỉ lễ 30/04 kéo dài nên vị thế mua mới cũng được cân nhắc hơn. Dòng tiền tiếp tục phân hóa mạnh giai đoạn hiện tại trong bối cảnh thiếu nhóm dẫn dắt. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy chỉ số đang vận động ở pha điều chỉnh nên đà giảm sẽ chi phối hơn. Hỗ trợ gần nhất cho xu hướng là ngưỡng 1,030 điểm, trong khi kháng cự là ngưỡng 1,060 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,049	0.0	2.6	-24.2	13.8	1.7	4,184,812
VN30 Index	1,054	-0.2	2.8	-26.6	10.9	1.6	3,038,194
VN Midcap	1,327	0.0	5.4	-31.2	10.8	1.2	734,712
VN Smallcap	1,168	0.5	7.0	-38.5	14.9	0.9	235,151
HNX Index	207	0.4	2.5	-45.6	24.2	1.2	241,306
UpCom	78	-0.3	2.4	-26.8	12.1	1.6	973,941

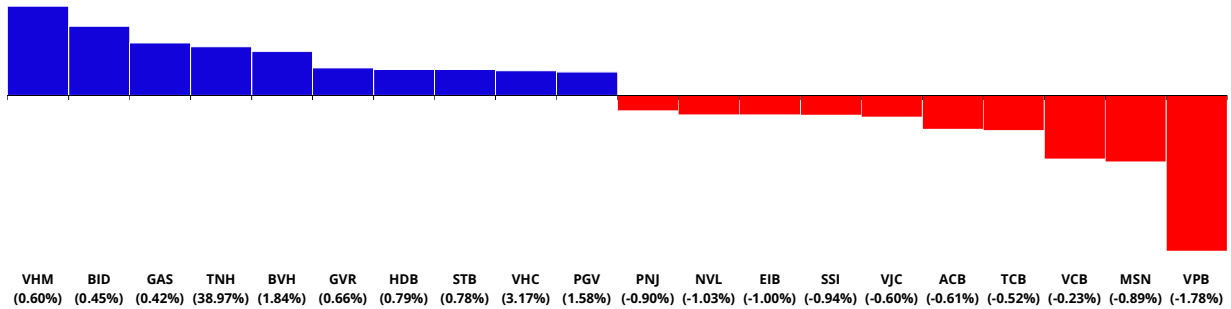
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.4	5.7	-3.9	0.5	15.6	2.3	80,613
Bảo hiểm	1.7	-2.3	2.3	-25.9	18.5	1.6	46,526
Bất động sản	0.2	7.4	2.2	-38.3	14.2	1.5	764,286
CNTT	0.1	2.2	3.0	-16.6	16.8	3.2	99,259
Dầu khí	0.0	3.3	42.7	-24.6	39.8	2.4	57,709
Dịch vụ tài chính	-0.6	12.9	22.2	-29.2	18.4	1.2	114,668
Tiện ích	0.3	-3.4	0.2	-11.2	11.3	2.0	303,735
Du lịch và Giải trí	-0.3	-4.0	-9.3	-34.8	n.a	8.9	92,356
Hàng & DV CN	0.2	3.3	3.6	-17.9	11.2	1.5	118,257
Hàng CN & Gia dụng	0.0	0.8	-6.0	-25.3	10.3	1.7	48,715
Hóa chất	0.3	3.2	-1.1	-50.7	6.0	1.1	129,536
Ngân hàng	-0.1	2.8	8.8	-7.4	8.1	1.5	1,585,922
Ô tô và phụ tùng	0.3	2.6	2.6	-32.2	10.2	0.9	18,386
Tài nguyên Cơ bản	0.0	3.3	15.3	-40.2	21.6	1.2	161,497
Th.phẩm & Đồ uống	-0.1	-3.0	-5.2	-19.5	20.6	3.1	471,735
Truyền thông	-0.4	14.7	39.7	-27.2	16.8	0.9	1,231
Xây dựng và Vật liệu	0.1	7.5	15.3	-32.8	14.7	1.0	90,321
Y tế	0.2	-0.5	0.9	-16.8	12.6	1.9	30,742

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	-0.1	0.8	-1.4	-0.2	-1.6	1.4
USD/JPY	135	-0.1	1.5	2.5	3.9	2.7	5.3
USD/CNY	7	0.0	0.2	0.1	1.4	-0.2	7.2
KRW/USD	1,323	-0.2	0.9	0.9	7.1	4.5	7.0
EUR/USD	1	-0.1	0.7	-2.3	-1.0	-2.4	-1.1
USD/VND	23,496	0.0	0.2	-0.4	0.2	-0.6	2.2
Dầu Thô	78	-1.4	-5.0	15.4	-4.0	-2.8	-24.1
Xăng	237	-10.4	-16.3	-6.5	-10.4	-3.6	-27.8
Khí đốt	2	0.3	11.0	0.2	-29.8	-50.2	-67.9
Than	193	2.2	-1.1	11.3	-47.0	-52.4	-40.0
Vàng	1,998	0.2	-2.1	1.0	3.7	9.5	2.1
Thép cuộn	4,202	-0.8	-0.2	-4.9	0.2	1.3	-20.3

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Khang Trần
☎ (84-28) 6299 - 8037
✉ khang.lt@shinhan.com

Mỹ Mỹ
☎ (84-28) 6299 - 7276
✉ my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) STK – Sản xuất: CTCP Sợi Thế Kỷ vừa công bố BCTC hợp nhất quý I/2022 với doanh thu thuần đạt 288 tỷ đồng, giảm 55% so với cùng kỳ do khách hàng gián tiếp và trực tiếp thu hẹp quy mô đơn hàng. Biên lãi gộp giảm mạnh từ 17% xuống 6%. Trong kỳ, chi phí tài chính tăng, còn các chi phí như bán hàng, quản lý doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ. Trừ hết chi phí, lợi nhuận sau thuế của công ty đạt gần 2 tỷ đồng, giảm 97% so với quý I/2022.

2) PPC – Tiện ích: Quý 1/2023, Nhiệt điện Phả Lại đạt doanh thu gần 1,311 tỷ đồng, tăng 22%; giá vốn hàng bán tăng 24% lên 1,287 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. PPC lý giải do giá nhiên liệu đầu vào tăng. Trong kỳ, doanh thu từ hoạt động tài chính giảm 41% đạt 41 tỷ đồng. Ngoài ra, các chi phí khác biến động không đáng kể. Với nhiều biến động và hoạt động cũng như giá nguyên vật liệu tăng cao, Doanh nghiệp lãi gần 40 tỷ đồng sau thuế, giảm 50% so với quý 1/2022.

3) NDN – Bất động sản: CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng vừa công bố báo cáo tài chính quý 1/2023 với doanh thu thuần tăng đột biến từ 144 triệu đồng cùng kỳ lên hơn 215 tỷ đồng. Sau khi trừ giá vốn và chi phí, Nhà Đà Nẵng lãi ròng 106.2 tỷ đồng, gấp 4.5 lần cùng kỳ năm trước và là mức lợi nhuận cao nhất kể từ quý 3/2020.

4) BMP – Sản xuất: Theo BCTC hợp nhất của CTCP Nhựa Bình Minh, doanh thu quý I ghi nhận 1,440 tỷ đồng tăng 7% so với cùng kỳ. Giá vốn bán hàng giảm 14% xuống 885 tỷ đồng giúp biên lợi nhuận được cải thiện, tăng từ 24% lên 39%. Trừ đi hết chi phí, lợi nhuận sau thuế của Nhựa Bình Minh đạt 281 tỷ đồng, tăng 121% so với quý I/2022 và cũng là quý có lợi nhuận cao nhất kể từ khi công bố báo cáo tài chính.

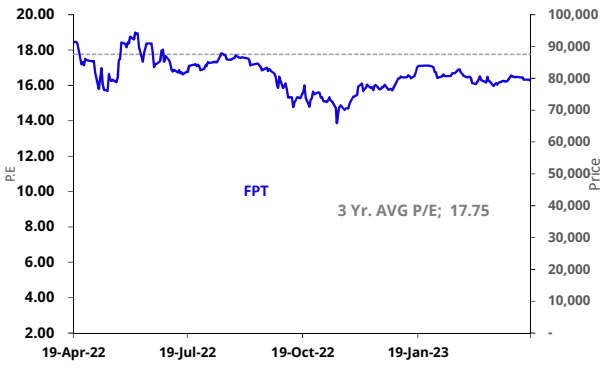
5) VTO – Vận tải: Quý 1/2023, VTO ước lãi trước thuế được 20 tỷ, thực hiện 20% kế hoạch năm 2023. Năm 2023, ban lãnh đạo Vitaco đặt ra kế hoạch thận trọng, với lãi sau thuế gần 70 tỷ đồng, giảm nhẹ so với năm trước. Kế hoạch này được xây dựng trên cơ sở giá cước định hạn trung bình năm 2023 giảm so với năm trước và kế hoạch sửa chữa đội tàu định kỳ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP FPT - FPT

FPT – Công nghệ thông tin: Ba tháng đầu năm 2023, CTCP FPT ghi nhận doanh thu 11,681 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 2,121 tỷ đồng, lần lượt tăng 20.1% và 19.2% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế là 1,810 tỷ và lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 1,494 tỷ; tăng lần lượt 17.6% và 20.5% so với quý I/2022. Khối Công nghệ tiếp tục giữ vai trò chủ chốt, là động lực tăng trưởng và đóng góp 59% doanh thu và 43% lợi nhuận trước thuế của toàn Tập đoàn FPT trong quý I.

Năm 2023, FPT đặt kế hoạch doanh thu 52,289 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 9,055 tỷ, tăng lần lượt 18.8% và 18.2% so với kết quả năm 2022. Sau quý đầu năm, tập đoàn đã đạt được 22% mục tiêu doanh thu và 23% chỉ tiêu lợi nhuận năm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/19/2023	4/20/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	16.8	1	1	0	
2	Du lịch và Giải trí	9.1	66	63	58	
3	Hàng cá nhân & Gia dụng	1.9	70	119	116	
4	Y tế	0.8	22	22	22	
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.5	228	259	263	
6	Công nghệ Thông tin	-3.8	44	39	41	
7	Thực phẩm và đồ uống	-16.1	802	686	818	
8	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-28.1	154	95	133	
9	Bảo hiểm	-28.3	28	17	24	
10	Dầu khí	-28.9	52	57	80	
11	Tài nguyên Cơ bản	-31.9	475	345	507	
12	Ngân hàng	-32.9	1,943	1,189	1,772	
13	Bán lẻ	-35.7	489	176	274	
14	Xây dựng và Vật liệu	-36.0	482	338	528	
15	Hóa chất	-37.9	327	202	324	
16	Dịch vụ tài chính	-38.3	1,206	740	1,200	
17	Bất động sản	-39.2	2,087	1,214	1,996	

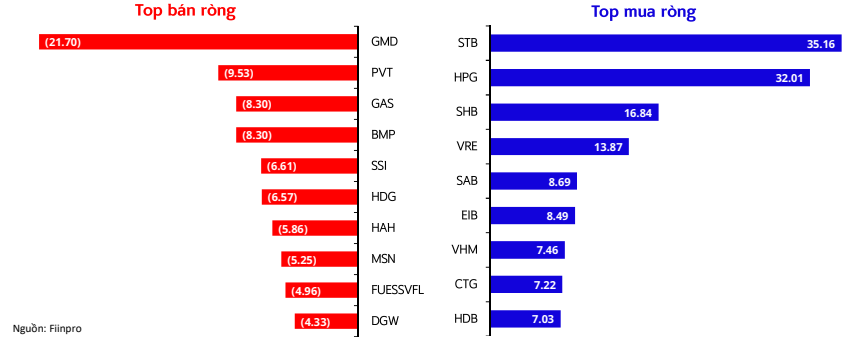
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
BMP	Nhựa Bình Minh	Xây dựng và Vật liệu	69,400	4.4	11.6	15.7	248	39.6	
GIL	XNK Bình Thạnh	Hàng cá nhân & Gia dụng	23,800	7.0	3.9	29.7	99	43.2	
SKG	Tàu Cao tốc Superdong	Du lịch và Giải trí	18,000	5.0	14.6	25.0	180	29.6	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9,120	-6.8	-12.3	24.6	200	28.4	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	52,900	0.4	-2.9	16.5	55	50.1	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	15,850	1.0	6.4	12.4	21	96.5	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,350	-1.8	-6.1	8.1	6	238.4	
KDC	Tập đoàn KIDO	Thực phẩm và đồ uống	62,500	0.6	1.6	-3.8	22	69.3	
AGR	Agriseco	Dịch vụ tài chính	10,950	1.4	14.3	46.0	53	26.2	
VSC	VICONSHIP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,900	3.0	3.0	-4.8	243	12.6	
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Thực phẩm và đồ uống	61,900	3.2	10.3	-11.3	16	60.8	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	10,550	6.6	4.5	31.9	63	20.8	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	50,500	1.0	-0.2	-4.7	17	35.2	
STG	Kho Vận Miền Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	49,650	1.3	7.9	24.1	666	5.8	
VNS	Ánh Dương Việt Nam	Du lịch và Giải trí	18,250	6.7	7.0	6.1	3,233	3.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
BMP	Nhựa Bình Minh	Xây dựng và Vật liệu	69,400.0	4.4	11.6	15.7	10.4	69.40	
SKG	Tàu Cao tốc Superdong	Du lịch và Giải trí	18,000.0	5.0	14.6	25.0	13.6	18.00	
GIL	XNK Bình Thạnh	Hàng cá nhân & Gia dụng	23,800.0	7.0	3.9	29.7	6.1	23.80	
VSC	VICONSHIP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,900.0	3.0	3.0	-4.8	2.6	28.90	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	10,550.0	6.6	4.5	31.9	5.8	10.55	
TSC	Kỹ thuật NN Cần Thơ	Hóa chất	3,580.0	2.9	1.1	13.3	1.9	3.58	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	7,700.0	1.2	-2.2	-9.2	-1.4	7.70	
SHI	SONHA CORP	Tài nguyên Cơ bản	13,450.0	0.0	-1.8	-10.0	-1.2	13.45	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	52,900.0	0.4	-2.9	16.5	-1.3	52.90	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9,120.0	-6.8	-12.3	24.6	-9.0	9.12	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/20/2023	556.1	503.1	53.0
4/19/2023	534.0	1,021.5	-487.6
4/18/2023	828.9	690.3	138.6
4/17/2023	789.8	583.0	206.8
4/14/2023	573.5	791.4	-218.0
4/13/2023	535.3	834.4	-299.1
4/12/2023	772.4	1,114.3	-341.9
4/11/2023	638.2	1,208.6	-570.4
4/10/2023	799.7	1,104.9	-305.2
4/7/2023	822.0	980.5	-158.5
4/6/2023	608.6	830.5	-221.9
4/5/2023	814.0	589.1	224.8
4/4/2023	841.4	1,109.9	-268.5
4/3/2023	949.8	1,262.0	-312.2
3/31/2023	1,392.9	1,226.6	166.3
3/30/2023	936.8	1,344.8	-408.1

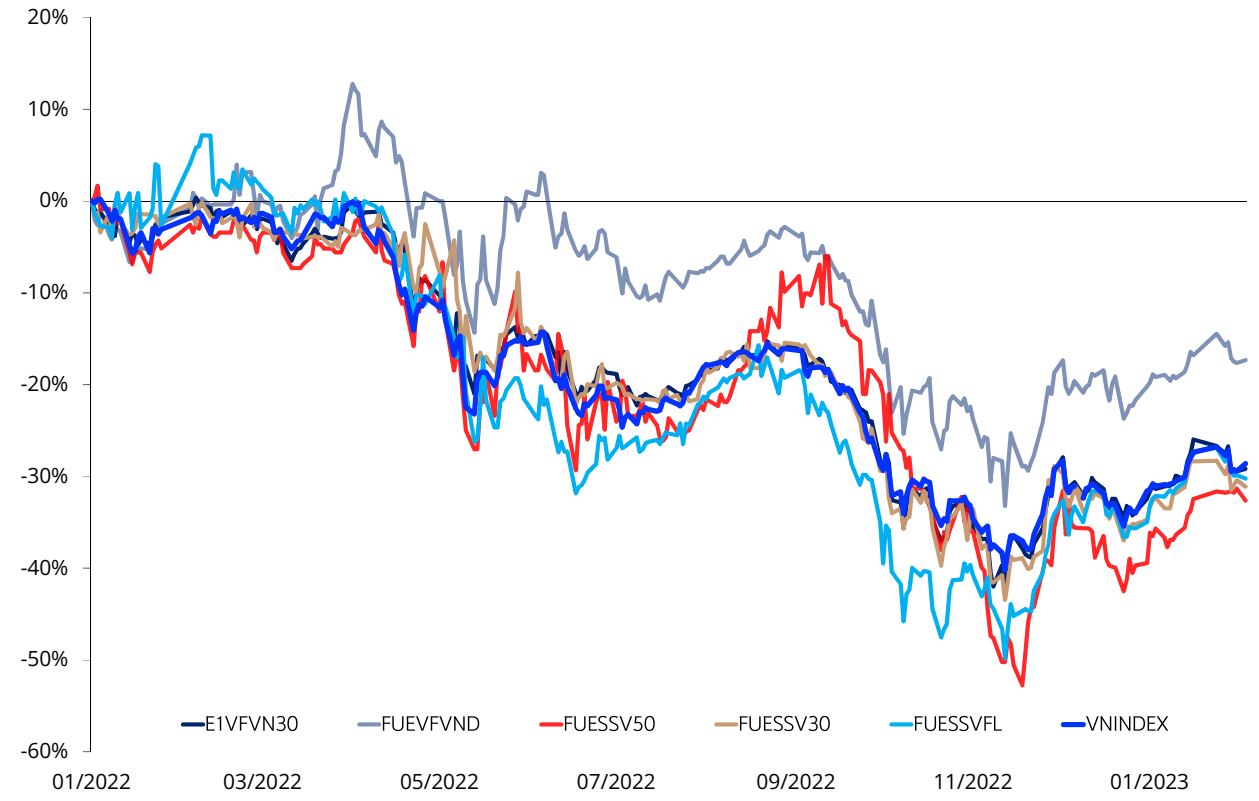
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,060	-0.1%	3.8%	4.2%	241,500	4.4	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,590	0.2%	3.6%	0.8%	292,000	6.6	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	15,500	-0.7%	1.0%	10.3%	1,500	0.0	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,060	0.5%	4.4%	4.6%	3,800	0.0	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,500	1.4%	8.1%	4.9%	4,600	0.0	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,460	-0.5%	3.9%	3.3%	17,500	0.1	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	6,850	-1.2%	3.0%	3.0%	50,500	0.3	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,200	-1.0%	4.2%	9.3%	50,100	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,460	-0.2%	3.2%	4.5%	110,800	1.4	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	15,830	-1.9%	6.1%	10.3%	23,200	0.4	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,450	0.3%	3.5%	3.9%	57,200	0.8	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	355.6	-0.4	-3.8	-27.2	26.1	1.0	1.56	1.6	9.9	61.2
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	781.8	-6.5	-0.2	-24.7	31.6	0.9	1.60	1.7	8.7	87.9
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.6	0.0	0.0	-25.8	44.8	1.0	1.54	1.5	9.6	49.1
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.4	0.4	-27.0	34.5	0.9	1.62	1.6	9.8	60.9
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-27.8	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	12.9	0.0	-4.9	-28.2	35.4	0.9	1.58	1.6	9.7	62.4
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.0	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.3	-26.3	26.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.4	-2.6	-5.3	-22.2	38.7	0.9	0.95	1.2	6.9	84.4
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-29.1	31.2	0.9	1.63	1.6	10.9	44.9

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.